

62/2016

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

n

Số: 117/GP-UBND

Sơn La, ngày 19 tháng 01 năm 2016

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

SỐ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG T. SƠN LA  
Số: 499  
Ngày: 22.01.16  
Chuyên: P. Ksaw

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ  
qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài  
nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ  
sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài  
nguyên và Môi trường Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực  
hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập  
đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ  
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định bảo vệ tài nguyên  
nước dưới đất;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất ngày 07/01/2016 của  
Chi nhánh Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản KTB - Sơn La và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số:  
35/TTr-STNMT ngày 15/01/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Chi nhánh Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản KTB -  
Sơn La (địa chỉ: Bản Pua Ta, xã Suối Bàng, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La) được  
khai thác nước dưới đất với các nội dung sau:

**1. Mục đích khai thác, sử dụng nước:** Khai thác nước dưới đất phục vụ  
quá trình vệ sinh, khai thác than; tưới bụi, rửa đường trên công trường; phòng  
cháy chữa cháy và cấp nước sinh hoạt cho cán bộ công nhân viên làm việc tại  
Chi nhánh Công ty.

**2. Vị trí công trình khai thác nước:** Bản Pua Ta, xã Suối Bàng, huyện  
Vân Hồ, tỉnh Sơn La.



**3. Tầng chứa nước khai thác:** Tầng chứa nước khe nứt karst trong trầm tích lục nguyên carbonat hệ Trias, thống trên, hệ tầng Suối Bàng ( $t_3$ ) với lưu lượng 75 m<sup>3</sup>/ngày đêm và tầng chứa nước khe nứt trong các trầm tích lục nguyên hệ Trias, thống giữa - trên, hệ tầng Sông Bôi ( $t_{2-3}$ ) với lưu lượng 25 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

**4. Tổng số mạch lộ khai thác:** 04 (trong đó: 03 mạch lộ trong tầng chứa nước  $t_3$  và 01 mạch lộ trong tầng chứa nước  $t_{2-3}$ ).

**5. Tổng lượng nước khai thác lớn nhất:** 100 m<sup>3</sup>/ngày đêm (trong đó: cấp cho mục đích sinh hoạt: 8 m<sup>3</sup>/ngày đêm; cho quá trình vệ sinh, khai thác than: 25 m<sup>3</sup>/ngày đêm; cho mục đích tưới bụi, rửa đường: 40 m<sup>3</sup>/ngày đêm; cho mục đích phòng cháy, chữa cháy: 27 m<sup>3</sup>/ngày đêm).

**6. Thời hạn khai thác:** 10 năm (mười năm) tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Vị trí, tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục 104 <sup>0</sup> , múi chiều 3 <sup>0</sup> )		Lưu lượng (m <sup>3</sup> /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y			
ML1	2323325	581782	25	8	$t_3$
ML2	2323524	581432	25	8	$t_3$
ML3	2323918	581255	25	8	$t_3$
ML4	2324569	581267	25	8	$t_{2-3}$

(Có Sơ đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước kèm theo)

**Điều 2.** Các yêu cầu cụ thể đối với Chi nhánh Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản KTB - Sơn La:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này; nếu thay đổi các nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định này phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định tại Điều 16 Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định tại Điều 15 Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định.



5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước.

6. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Sơn La (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, các kết quả quan trắc theo qui định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định này; nội dung báo cáo theo quy định tại Điều 17 Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La.

8. Các yêu cầu khác để bảo vệ tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, phòng chống sụt lún đất, ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước liên quan đến việc khai thác nước dưới đất:

- Bảo đảm tầng chứa nước không bị suy thoái, cạn kiệt, không gây sụt lún mặt đất, bảo vệ môi trường sinh thái.

- Thực hiện các qui định tại Điều 19 Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Phát hiện, xử lý, khắc phục các hiện tượng, sự cố bất thường về chất lượng nước, mực nước trong giếng khai thác và các sự cố về môi trường do hoạt động khai thác của mình gây ra, đồng thời báo cáo kịp thời tới chính quyền địa phương, Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện nơi xảy ra sự cố và tới cơ quan cấp phép.

- Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định tại khoản 1 Điều 65, khoản 2 Điều 77 Luật Tài nguyên nước sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 3.** Chi nhánh Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản KTB - Sơn La được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1, Điều 43 Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Chi nhánh Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản KTB - Sơn La còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận: *ax*

- TT tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN - Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Vân Hồ;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Chi nhánh Công ty CPĐTKS KTB - Sơn La;
- Lưu: VT - Hiệu 25 bản *ax*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Bùi Đức Hải*  
Bùi Đức Hải